

**CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI VŨ DƯƠNG**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI VŨ DƯƠNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VU DUONG INVESTMENT AND TRADING COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: VDIT CO.,LTD

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0107822348

**3. Ngày thành lập:** 26/04/2017

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Thôn Mễ Sơn, Xã Nguyễn Trãi, Huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                                                  | Mã ngành    |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Hoàn thiện công trình xây dựng                                                                                                                                                                                                                                             | 4330        |
| 2.  | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình<br>Chi tiết:<br>- Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh;<br>- Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện;<br>- Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự;<br>- Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chưa được phân vào đâu; | 4649(Chính) |
| 3.  | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh;                                                                                                                                       | 8299        |
| 4.  | Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng<br>Chi tiết:<br>- Bán buôn xi măng;<br>- Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi;<br>- Bán buôn sơn, véc ni;<br>- Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh;                                                          | 4663        |
| 5.  | In ấn                                                                                                                                                                                                                                                                      | 1811        |
| 6.  | Dịch vụ liên quan đến in                                                                                                                                                                                                                                                   | 1812        |
| 7.  | Sao chép bản ghi các loại                                                                                                                                                                                                                                                  | 1820        |
| 8.  | Xây dựng nhà các loại                                                                                                                                                                                                                                                      | 4100        |
| 9.  | Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác                                                                                                                                                                                                                                 | 4290        |
| 10. | Lắp đặt hệ thống xây dựng khác                                                                                                                                                                                                                                             | 4329        |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |      |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| 11. | Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh<br>Chi tiết:<br>- Bán lẻ sơn, màu, véc ni trong các cửa hàng chuyên doanh;<br>- Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi và vật liệu xây dựng khác trong các cửa hàng chuyên doanh;<br>- Bán lẻ gạch ốp lát, thiết bị vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh; | 4752 |
| 12. | Vận tải hành khách đường bộ khác<br>Chi tiết:<br>Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh;<br>Vận tải hàng khách đường bộ khác chưa được phân vào đâu;                                                                                                                                                                                                     | 4932 |
| 13. | Vận tải hàng hóa bằng đường bộ<br>Chi tiết:<br>Vận tải hàng hóa bằng ô tô chuyên dụng;<br>Vận tải hàng hóa bằng ô tô loại khác (trừ ô tô chuyên dụng);                                                                                                                                                                                                                 | 4933 |
| 14. | Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ<br>Chi tiết:<br>Xây dựng công trình đường sắt;<br>Xây dựng công trình đường bộ;                                                                                                                                                                                                                                              | 4210 |
| 15. | Xây dựng công trình công ích                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | 4220 |

**6. Vốn điều lệ:** 1.900.000.000 VNĐ

### 7. Danh sách thành viên góp vốn:

| STT | Tên thành viên   | Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Giá trị vốn góp (VNĐ) | Tỷ lệ (%) | Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức | Ghi chú |
|-----|------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | VŨ ĐỨC THỊNH     | Thôn Mễ Sơn, Xã Nguyễn Trãi, Huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội, Việt Nam            | 1.140.000.000         | 60,000    | 001082013309                                                                                                                                      |         |
| 2   | DƯƠNG ÁNH NGUYỆT | Thôn Mễ Sơn, Xã Nguyễn Trãi, Huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội, Việt Nam            | 760.000.000           | 40,000    | 001184011932                                                                                                                                      |         |

### 8. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: **VŨ ĐỨC THỊNH**

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *15/07/1982*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *001082013309*

Ngày cấp: *26/01/2016*

Nơi cấp: *Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về cư dân*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn Mễ Sơn, Xã Nguyễn Trãi, Huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Thôn Mễ Sơn, Xã Nguyễn Trãi, Huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

**9. Nơi đăng ký:** **Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội**